

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN CÔNG NGHỆ 9

I. MỤC TIÊU :

1. Kiến thức :

Chủ đề I: Giới thiệu nghề điện dân dụng

I.1. Chỉ ra được yêu cầu của nghề điện dân dụng

Chủ đề II: Vật liệu điện dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà

II.1. Biết được chất liệu làm lõi và cấu tạo dây cáp

Chủ đề III: Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện

III.1. Biết được công dụng, phân loại một số đồng hồ đo điện

III.2: Chỉ ra được công dụng của một số dụng cụ cơ khí dùng trong lắp đặt điện

Chủ đề IV: Thực hành: Sử dụng đồng hồ điện

IV.1: Nêu được số chỉ đồng hồ điện

Chủ đề V: Thực hành: Nối dây dẫn điện

V.1: Biết được các phương pháp nối dây

V.2: Chỉ ra được yêu cầu của mỗi nối dây dẫn điện

2. Kỹ năng :

2.1: Phân loại được các loại dây dẫn điện

2.2: Phân biệt được vật liệu cách điện

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA: Tự luận và trắc nghiệm

III. KHUNG MA TRẬN:

Tên chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng			
					Cấp độ thấp		Cấp độ cao	
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
Chủ đề I: Giới thiệu nghề điện dân dụng	I.1							
<i>Số câu: 1</i> <i>Số điểm: 0,25</i> <i>Tỉ lệ: 2,5%</i>	1 0,25 2,5%							
Chủ đề II: Vật liệu điện dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà	II.1 2.1- 2.2			V.1 V.2				

Số câu: 2 Số điểm: 1,75 Tỉ lệ: 17,5%	3 0,75 7,5%			1 3 30%			
Chủ đề III: Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện	III.1- III.2						
Số câu: 2 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ: 5%	5 1,25 12,5 %						
Chủ đề IV: Sử dụng đồng hồ điện	IV.1		IV.1				
Số câu: 3 Số điểm: 3,5 Tỉ lệ: 35%	3 0,75 7,5%		2 0,5 5				
Chủ đề V: Nối dây dẫn điện	V.1 V.2					V.2	V.1
Số câu: 3 Số điểm: 4 Tỉ lệ: 40%	2 0,5 5%					1 2 20%	1 1 10%
TSố câu: 11 TSố điểm: 10 Tỉ lệ: 100%	14 3,5 40 %		3 3,5 30%			1 2 20%	1 1 10%

IV.ĐỀ KIỂM TRA VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

1.Đề kiểm tra:

A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Nghề điện dân dụng gồm yêu cầu

- A. Kiến thức B. Kỹ năng C. Thái độ, sức khỏe D. Cả 4 yêu cầu trên

Câu 2: Công dụng của kìm(kềm)

- A. Đo đường kính dây điện B. Cưa, cắt ống nhựa
C.Đo chiều dài dây điện D.Cắt dây dẫn, tuốt dây và giữ dây dẫn khi nối

Câu 3: Đo chiều dài dây điện người ta dùng

- A. Búa B. Cưa C. Thước D. Kìm

Câu 4: Dụng cụ dùng để cắt ống nhựa và kim loại là:

- A. Cưa B. Kìm C. Khoan D. Búa

Câu 5: Dựa vào lớp vỏ cách điện, dây dẫn điện được chia thành:

- A. Dây dẫn trần và dây bọc cách điện B. Dây nhiều lõi và dây dẫn trần.
C. Dây 1 lõi và dây nhiều lõi D. Dây nhiều vỏ và dây 1 vỏ

Câu 6: Tìm đặc điểm không đúng về cấu tạo của dây dẫn điện

- A. Lõi dây dẫn thường làm bằng nhựa, được chế tạo thành 1 sợi hoặc nhiều sợi bện với nhau.
B. Vỏ cách điện gồm 1 lớp hoặc nhiều lớp thường làm bằng chất cách điện tổng hợp.
C. Ngoài lớp cách điện, một số loại dây còn có thêm lớp vỏ bảo vệ chống va đập cơ học.
D. Dây dẫn bọc cách điện thường được chế tạo thành nhiều loại, tiết diện lõi khác nhau tùy nhu cầu sử dụng.

Câu 7: Những vật liệu cách điện của mạng điện trong nhà là:

- A. Mica, pu li sứ, vỏ đui đèn. B. Pu li sứ, vỏ đui đèn, thiếc.
C. Cao su tổng hợp, nhôm, chất PVC. D. Dây chì, đồng, thiếc.

Câu 8: Trong mạng điện trong nhà, không được dùng dây dẫn điện trần vì

- A. Để đảm bảo an toàn điện
B. Không đạt yêu cầu về mỹ thuật.
C. Không thuận tiện khi sử dụng.
D. Dây dẫn trần không bền bằng dây dẫn có vỏ bọc cách điện.

Câu 9: Nối dây điện với phích cắm điện là loại mối nối gì ?

- A. Nối dùng phụ kiện B. Nối thẳng
C. Nối phân nhánh D. Nối nối tiếp

Câu 10: Chọn câu đúng trong các câu sau:

- A. Để đo điện năng tiêu thụ của mạch điện cần dùng công tơ điện.
B. Vôn kế được mắc nối tiếp với mạch cần đo.
C. Am pe kế được mắc song song với mạch điện cần đo.
D. Để đo điện trở cần dùng oát kế

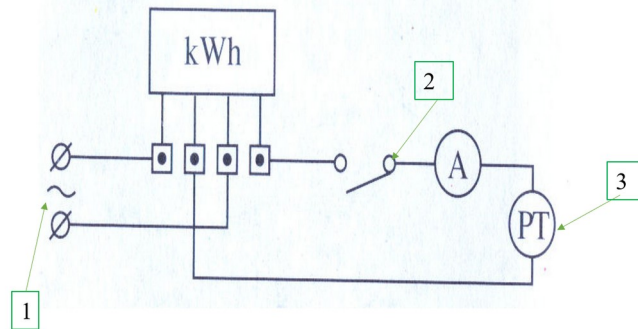
Câu 11: Giải thích ý nghĩa kí hiệu CV 140m trên mặt đồng hồ công tơ điện.

- A. Kiểu công tơ điện. B. Cấp chính xác của đồng hồ.
C. Số kWh đã tiêu thụ. D. Đĩa công tơ quay 140 vòng thì được 1 kWh.

Câu 12: Phụ tải được nối với đầu nào của công tơ điện

- A. 2-4 B. 1-2 C. 1-3 D. 2-3

Câu 13: Gọi tên các phần tử 1,2,3 trong sơ đồ mạch điện công tơ điện sau:



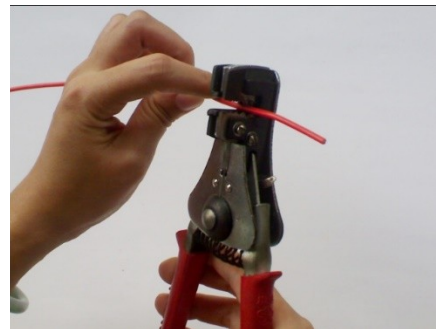
- A. Nguồn điện xoay chiều – Công tắc – Phụ tải
- B. Nguồn điện một chiều - Ổ cắm – Phần tử
- C. Nguồn điện xoay chiều - Ổ cắm – Phụ tải
- D. Nguồn điện một chiều – công tắc – Phần tử

Câu 14: Tìm đặc điểm đúng về công tơ điện

- A. Công tơ điện được sử dụng làm cơ sở thanh toán tiền điện sử dụng hàng tháng cho các hộ gia đình.
- B. Công tơ điện là dụng cụ dùng để đo công suất tiêu thụ.
- C. Nguồn điện được nối với đầu 1,2 của công tơ điện.
- D. Kí hiệu 450 vòng/ kwh trên công tơ điện có nghĩa là điện áp định mức của công tơ là 450V.

Câu 15: Gọi tên bước sau trong quy trình chung nối dây dẫn điện

- A. Bóc vỏ cách điện
- B. Làm sạch lõi
- C. Nối dây
- D. Kiểm tra mối nối



Câu 16: Quy trình nối dây dẫn điện

- A. Bóc vỏ cách điện – Làm sạch lõi – Nối dây – Kiểm tra mối nối – Cách điện mối nối.
- B. Bóc vỏ cách điện -Nối dây -Làm sạch lõi - Kiểm tra mối nối -Cách điện mối nối.
- C. Bóc vỏ cách điện – Làm sạch lõi – Nối dây – Cách điện mối nối – Kiểm tra mối nối.
- D. Kiểm tra mối nối - Bóc vỏ cách điện – Làm sạch lõi – Nối dây – Cách điện mối nối.

B.TỰ LUẬN

Câu 1: (3đ) Trình bày cách phân loại dây dẫn điện?

Câu 2: (2đ) Hãy cho biết yêu cầu của mối nối

Câu 2: (1đ) Tại sao cần hàn trước khi bóc cách điện mỗi nối dây dẫn điện?

2. Đáp án và hướng dẫn chấm

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	D	C	A	A	A	A	A	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16				
Đáp án	B	C	A	A	A	A				

B.TỰ LUẬN (3 điểm)			
Câu 1:		<ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào bộ phận cách điện : Dây điện trần , Dây dẫn bóc cách điện. - Dựa vào số lõi: Dây một lõi , Dây nhiều lõi - Dựa vào số sợi: Dây dẫn lõi một sợi, Dây dẫn lõi nhiều sợi 	<p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p> <p>1 điểm</p>
Câu 2		<p>Yêu cầu mỗi nối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dẫn điện tốt - Có độ bền cơ học cao - An toàn điện - Đảm bảo về mặt mỹ thuật 	<p>(2 điểm)</p> <p>0,5 điểm</p> <p>0,5 điểm</p> <p>0,5 điểm</p> <p>0,5 điểm</p>
Câu 3		<p>Khi bóc vỏ cách điện, nếu lưỡi dao cắt vào lõi dây dẫn thì đoạn lõi đó không sử dụng được nữa.</p> <p>Vì: Đoạn lõi đó sẽ dễ bị gãy khi nối dây dẫn -> mỗi nối không đảm bảo về độ bền.</p>	<p>1 điểm</p>

V. KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ RÚT KINH NGHIỆM

1.Kết quả kiểm tra:

Lớp	0-<3 đ	3- <5 đ	5- <6,5	6,5- <8	8-10
9A					
9B					

2. Rút kinh nghiệm:

.....

.....